

Số: **03** /2022/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày **05** tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Bổ sung một số nội dung vào Quy chế quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 04/6/2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019 của Quốc Hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại;

Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 12/2019/QĐ-TTg ngày 26/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 171/2014/TT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước để thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BCT ngày 30/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển ngoại thương thuộc Chương trình cấp quốc gia về Xúc tiến thương mại;

Căn cứ Thông tư số 40/2020/TT-BCT ngày 30/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2019/TT-BCT ngày 30/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương thuộc chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 67/TTr-SCT ngày 10/12/2021.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung Điều 11a vào sau Điều 11 của Quy chế quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 04/6/2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk, như sau:

“Điều 11a. Tổ chức, tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại trên môi trường mạng

1. Hỗ trợ xây dựng khu vực trưng bày, giới thiệu hàng hóa trên sàn giao dịch thương mại điện tử

Sàn giao dịch thương mại điện tử được chọn để tổ chức gian hàng phải thuộc 20 sàn giao dịch thương mại điện tử hàng đầu Việt Nam theo xếp hạng của tổ chức đánh giá được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công Thương.

a) Nội dung thực hiện:

- Tư vấn, hỗ trợ mở tài khoản trên sàn giao dịch thương mại điện tử;
- Mở tài khoản, duy trì tư cách thành viên;
- Thiết kế nhận diện chung gian hàng của các đơn vị tham gia;
- Tuyên truyền, quảng bá, mời các đơn vị tham gia, giao dịch;
- Xây dựng hình ảnh, video, số hóa các sản phẩm trưng bày của đơn vị tham gia;
- Nâng hạng gian hàng và sử dụng dịch vụ gia tăng của sàn giao dịch thương mại điện tử;
- Hướng dẫn, đào tạo kỹ năng tham gia sàn giao dịch thương mại điện tử;
- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì.

b) Quy mô: Tối thiểu 10 đơn vị tham gia.

c) Nội dung hỗ trợ:

Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung sau:

- Duy trì tư cách thành viên cơ bản cho tài khoản của đơn vị tham gia tối đa 12 tháng; duy trì tư cách thành viên đặc biệt cho đơn vị chủ trì tối đa 12 tháng để khai thác thông tin khách hàng cung cấp cho đơn vị tham gia;
- Thiết kế nhận diện chung gian hàng của các đơn vị tham gia;
- Tuyên truyền, quảng bá, mời các đơn vị tham gia, giao dịch;
- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Thuê nhân công hỗ trợ kỹ thuật, xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến tài khoản; thuê tư vấn đầu thầu (nếu có); buro chính; điện thoại; văn phòng phẩm.

2. Tham gia gian hàng của các hội chợ, triển lãm trên môi trường mạng

a) Nội dung thực hiện:

- Tuyên truyền, quảng bá, tổ chức giới thiệu thông tin về gian hàng của tỉnh; mời các đơn vị tham gia, giao dịch;
- Thuê gian hàng trực tuyến;
- Thiết kế tổng thể và chi tiết khu gian hàng trực tuyến;
- Xây dựng hình ảnh, video, số hóa các sản phẩm trưng bày của đơn vị tham gia;
- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì.

b) Quy mô: Tối thiểu 10 đơn vị tham gia đối với hội chợ, triển lãm đa ngành; 05 đơn vị tham gia đối với hội chợ, triển lãm chuyên ngành.

c) Nội dung hỗ trợ:

Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung sau:

- Tuyên truyền, quảng bá, tổ chức giới thiệu thông tin về gian hàng của tỉnh; mời các đơn vị tham gia, giao dịch;
- Thuê gian hàng trực tuyến;
- Thiết kế tổng thể và chi tiết khu gian hàng trực tuyến;
- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Chi phí cho cán bộ tổ chức, thuê tư vấn đầu thầu (nếu có), bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm.

3. Tổ chức hội chợ, triển lãm trên môi trường mạng

a) Nội dung thực hiện:

- Tuyên truyền, quảng bá, tổ chức giới thiệu thông tin về hội chợ, triển lãm; mời đơn vị tham gia, giao dịch;
- Thuê nền tảng trực tuyến tổ chức hội chợ, triển lãm;
- Thiết kế tổng thể và chi tiết hội chợ, triển lãm;
- Xây dựng hình ảnh, video, số hóa các sản phẩm trưng bày của đơn vị tham gia;
- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì.

b) Quy mô: Tối thiểu 100 đơn vị tham gia đối với hội chợ, triển lãm đa ngành; 50 đơn vị tham gia đối với hội chợ, triển lãm chuyên ngành.

c) Nội dung hỗ trợ:

Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung sau:

- Tuyên truyền, quảng bá, tổ chức giới thiệu thông tin về hội chợ, triển lãm; mời đơn vị tham gia, giao dịch;
- Thuê nền tảng trực tuyến tổ chức hội chợ, triển lãm;
- Thiết kế tổng thể và chi tiết hội chợ, triển lãm;



- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Chi phí cho cán bộ tổ chức, thuê tư vấn đấu thầu (nếu có), bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm.

4. Tổ chức hội nghị, hội thảo ngành hàng xuất khẩu, giao thương trên môi trường mạng

a) Nội dung thực hiện:

- Tuyên truyền, quảng bá, tổ chức giới thiệu thông tin về hội nghị, giao thương; mời đơn vị tham gia, giao dịch;

- Thuê nền tảng trực tuyến, đường truyền mạng;

- Thuê hội trường, thiết bị, trang trí, phiên dịch, biên dịch (nếu có);

- Thuê báo cáo viên, thuyết trình viên;

- In ấn tài liệu, giải khát giữa giờ, văn phòng phẩm đối với hội nghị, giao thương kết hợp trực tiếp và trực tuyến;

- Tổ chức gian hàng, khu vực trưng bày giới thiệu sản phẩm đối với giao thương kết hợp trực tiếp và trực tuyến;

- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì.

b) Quy mô:

- Hoạt động giao thương: Tối thiểu 21 đơn vị tham gia đối với hoạt động giao thương chuyên ngành; tối thiểu 60 đơn vị tham gia đối với hoạt động giao thương đa ngành;

- Hội nghị ngành hàng: Tối thiểu 60 đơn vị tham gia.

c) Nội dung hỗ trợ:

Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung sau:

- Tuyên truyền, quảng bá, tổ chức giới thiệu thông tin về hội nghị, giao thương; mời đơn vị tham gia, giao dịch;

- Thuê nền tảng trực tuyến, đường truyền mạng;

- Thuê hội trường, thiết bị, trang trí, phiên dịch, biên dịch (nếu có);

- In ấn tài liệu, giải khát giữa giờ, văn phòng phẩm đối với hội nghị, giao thương kết hợp trực tiếp và trực tuyến;

- Tổ chức gian hàng, khu vực trưng bày giới thiệu sản phẩm đối với giao thương kết hợp trực tiếp và trực tuyến;

- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Chi phí cho cán bộ tổ chức, thuê tư vấn đấu thầu (nếu có), bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm.

5. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn cung cấp thông tin về phát triển sản phẩm, ngành hàng, thị trường trên môi trường mạng

a) Nội dung thực hiện:

- Tuyên truyền, quảng bá, mời các đơn vị tham gia;

- Thuê nền tảng trực tuyến, đường truyền mạng;
- Thuê hội trường, thiết bị, trang trí, phiên dịch, biên dịch;
- Thuê báo cáo viên, thuyết trình viên;
- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì.

b) Quy mô: Tối thiểu 100 đơn vị Việt Nam tham gia đối với chương trình cung cấp thông tin về phát triển sản phẩm; tối thiểu 50 đơn vị nước ngoài đối với chương trình cung cấp thông tin sản phẩm, ngành hàng của Việt Nam.

c) Nội dung hỗ trợ:

Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung sau:

- Tuyên truyền, quảng bá, mời các đơn vị tham gia;
- Thuê nền tảng trực tuyến, đường truyền mạng;
- Thuê báo cáo viên, thuyết trình viên: Thù lao, công tác phí;
- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Chi phí cho cán bộ tổ chức, thuê tư vấn đầu thầu (nếu có), bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm.

6. Tổ chức đào tạo, tập huấn trên môi trường mạng

a) Nội dung thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch, nội dung đào tạo;
- Thuê giảng viên, số hóa bài giảng;
- Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập (nếu có);
- Thuê nền tảng đào tạo trực tuyến;
- Khởi tạo và nhập liệu nội dung đào tạo;
- Kiểm thử chương trình đào tạo;
- Khởi tạo tài khoản giảng viên và học viên;
- Thuê, mua thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo, tập huấn;
- In ấn, phát hành giấy chứng nhận (nếu có);
- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì.

b) Quy mô: Tối thiểu 50 đại biểu tham gia.

c) Nội dung hỗ trợ:

Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung sau:

- Xây dựng kế hoạch, nội dung đào tạo;
- Thuê giảng viên, số hóa bài giảng; biên dịch, phiên dịch (nếu có)
- Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập (nếu có);
- Thuê nền tảng đào tạo trực tuyến;
- In ấn, phát hành giấy chứng nhận (nếu có);



- Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Chi phí cho cán bộ tổ chức, thuê tư vấn đấu thầu (nếu có), bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm.”

Điều 2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị, cá nhân liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tài chính; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 01 năm 2022././zab

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Vụ Pháp chế, Bộ CT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ TP;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KT (ThN_50b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Hà